

UBND TỈNH BẮC KẠN
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SNV-XDCQ&CTTN
V/v tiếp thu, giải trình phản biện của
UBMTTQ tỉnh về hồ sơ dự thảo
Nghị quyết của HĐND tỉnh Bắc Kạn

Bắc Kạn, ngày tháng 2 năm 2024

Kính gửi: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Kạn

Sở Nội vụ nhận được Văn bản số 2498/MTTQ-BTT ngày 30/01/2024 của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bắc Kạn về việc phản biện xã hội quy định chức danh, mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, tổ nhân dân, tiểu khu trên địa bàn tỉnh, Sở Nội vụ xin tiếp thu và giải trình làm rõ một số ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết như sau:

1. Về tên Nghị quyết: Đề nghị xem xét để tên Nghị quyết ngắn gọn hơn, đề xuất tên gọi: “*Nghị quyết quy định chức danh, mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố*”.

Sở Nội vụ xin tiếp thu, điều chỉnh lại tên Nghị quyết đảm bảo ngắn gọn nhưng vẫn bao quát hết các đối tượng theo hướng: “*Nghị quyết quy định chức danh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn*”.

2. Tại điểm a, khoản 2, Điều 2 quy định “Các chức danh không chuyên trách ở cấp xã được bố trí mỗi chức danh 01 người”, quy định như vậy là chưa phù hợp với Nghị định 33 và thực tế của địa phương, cụ thể là: Tại tiết b khoản 2 Điều 33 Nghị định 33, quy định: “*Ngoài việc tăng thêm người hoạt động không chuyên trách theo quy mô dân số quy định tại điểm a khoản này thì đơn vị hành chính cấp xã cứ tăng thêm đủ 100% diện tích thì được tăng thêm 01 người hoạt động không chuyên trách*”. Theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính cấp xã là từ 30km² trở lên, sau khi đối chiếu với tiêu chuẩn nêu trên thì Bắc Kạn có trên 10 xã có diện tích trên 60km² trở lên, cá biệt có xã có diện tích trên 90km² (như: xã Văn Vũ, huyện Na Rì với diện tích 90,19km²). Do vậy, nếu quy định chung mỗi xã 13 chức danh như trong dự thảo Nghị quyết là chưa phù hợp với Nghị định 33 và chưa đảm bảo sự công bằng giữa các xã có diện tích tự nhiên chênh lệch quá lớn. Đề nghị xem xét có thể bổ sung thêm quy định như sau: “*Đối với các xã có*

diện tích tự nhiên từ 60 km² trở lên thì được tăng thêm 01 người hoạt động không chuyên trách”.

Sở Nội vụ tiếp thu và giải trình làm rõ thêm như sau:

- Đối với ý kiến tại điểm a khoản 2 Điều 2 dự thảo Nghị quyết quy định “*Các chức danh không chuyên trách ở cấp xã được bố trí mỗi chức danh 01 người*”, quy định như vậy là chưa phù hợp với Nghị định 33/2023/NĐ-CP, Sở Nội vụ xin tiếp thu bỏ điểm a khoản 2 Điều 2 của dự thảo Nghị quyết.

- Đối với ý kiến bổ sung thêm vào dự thảo nghị quyết “*Đối với các xã có diện tích tự nhiên từ 60 km² trở lên thì được tăng thêm 01 người hoạt động không chuyên trách*”, Sở Nội vụ giữ nguyên như dự thảo Nghị quyết. Lý do: Theo quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 33 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP, hàng năm UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đối với từng đơn vị hành chính cấp huyện, trên cơ sở Nghị quyết của HĐND tỉnh, UBND các huyện, thành phố quyết định số lượng cụ thể người hoạt động không chuyên trách cấp xã ở từng đơn vị hành chính cấp xã và bố trí số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thuộc phạm vi quản lý cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của từng đơn vị hành chính cấp xã. Số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã ở từng đơn vị hành chính cấp xã có thể thấp hơn mức của cấp xã loại III hoặc có thể cao hơn mức của cấp xã loại I quy định tại Nghị định 33/2023/NĐ-CP, nhưng phải bảo đảm không vượt quá tổng số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã của cả đơn vị hành chính cấp huyện được HĐND tỉnh giao (ngày 08 tháng 12 năm 2023, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 84/NQ-HĐND Quyết định số lượng cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đối với các huyện, thành phố thuộc tỉnh Bắc Kạn năm 2024), vì vậy tại Nghị quyết này không quy định về số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, mà quy định về chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

3. Đề nghị làm rõ căn cứ để xây dựng các mức phụ cấp và mức hỗ trợ được nêu trong dự thảo Nghị quyết.

Sở Nội vụ xin giải trình làm rõ thêm như sau:

- Mức phụ cấp hàng tháng đối với chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã: (1) Căn cứ khoản 1 Điều 34 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023, ngân sách Trung ương thực hiện khoản quỹ phụ cấp bao gồm cả hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế để chi trả phụ cấp hàng tháng, đơn vị hành chính cấp xã loại I được khoán quỹ phụ cấp bằng 21,0 lần mức lương cơ sở; loại II bằng 18,0 lần mức lương cơ sở; loại III bằng 15,0 lần mức lương cơ sở. Khoản 3 Điều 34 quy định, căn cứ vào quỹ phụ cấp được ngân sách Trung ương khoán cho

mỗi cấp xã, mỗi thôn, tổ dân phố quy định tại các khoản 1, 2 Điều này; nguồn kinh phí ngân sách chi cho cải cách chính sách tiền lương của địa phương; (2) Khả năng cân đối kinh phí của địa phương; (3) Kế thừa theo Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 của HĐND tỉnh.

- Mức phụ cấp hàng tháng đối với chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố: (1) Căn cứ khoản 2 Điều 34 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023, thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên; tổ dân phố có từ 500 hộ gia đình trở lên; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền được khoán quỹ phụ cấp bằng 6,0 lần mức lương cơ sở; thôn, tổ dân phố còn lại được khoán quỹ phụ cấp bằng 4,5 lần mức lương cơ sở. Khoản 3 Điều 34 quy định, căn cứ vào quỹ phụ cấp được ngân sách Trung ương khoán cho mỗi cấp xã, mỗi thôn, tổ dân phố quy định tại các khoản 1, 2 Điều này; nguồn kinh phí ngân sách chi cho cải cách chính sách tiền lương của địa phương; (2) Khả năng cân đối kinh phí của địa phương; (3) Kế thừa theo Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 của HĐND tỉnh.

- Mức hỗ trợ hàng tháng người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố: (1) Căn cứ vào mức khoán quỹ phụ cấp của Trung ương cho các chức danh không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP; (2) Khả năng cân đối kinh phí của địa phương.

4. Đề nghị xem xét điều chỉnh mức phụ cấp của Trưởng Ban công tác Mặt trận bằng ít nhất 80% mức phụ cấp của Bí thư Chi bộ và trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố.

Sở Nội vụ tiếp thu và giải trình làm rõ thêm như sau:

Ba chức danh, gồm: Bí thư chi bộ, Trưởng thôn/tổ trưởng, Trưởng Ban công tác mặt trận đã được quy định tại các Nghị quyết của HĐND tỉnh trước đây và mức phụ cấp đã được nâng dần so với 2 chức danh còn lại, cụ thể: Nghị quyết số 06/2014/NQ-HĐND ngày 29/4/2014, mức phụ cấp hàng tháng Bí thư chi bộ, Trưởng thôn/tổ trưởng: 0,83; Trưởng Ban CTMT: 0,18 (tương ứng *khoảng 21,7%* mức của Bí thư, Trưởng thôn/Tổ trưởng); Nghị quyết số 13/2018/NQ-HĐND ngày 17/7/2018, mức phụ cấp hàng tháng Bí thư chi bộ, Trưởng thôn/tổ trưởng: 0,88, Trưởng Ban CTMT: 0,18 (tương ứng *khoảng 20,4%* mức của Bí thư, Trưởng thôn/Tổ trưởng); Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020, mức phụ cấp hàng tháng Bí thư chi bộ, Trưởng thôn/tổ trưởng: 1,1, Trưởng Ban CTMT: 0,6 (tương ứng *khoảng 54,5%* mức của Bí thư, Trưởng thôn/Tổ trưởng); dự thảo Nghị quyết số .../2024/NQ-HĐND, mức phụ cấp dự kiến hàng tháng Bí thư chi bộ, Trưởng thôn/tổ trưởng: 2.200.000đ, Trưởng Ban CTMT: 1.600.000đ (tương ứng *khoảng*

72,7% mức của Bí thư, Trưởng thôn/Tổ trưởng. Sở Nội vụ xin tiếp thu và điều chỉnh nâng mức phụ cấp hàng tháng của Bí thư chi bộ, Trưởng thôn/tổ trưởng lên: 2.300.000đ, Trưởng Ban CTMT: 1.700.000đ (tương ứng *khoảng* 74% mức của Bí thư, Trưởng thôn/Tổ trưởng). Với dự kiến mức phụ cấp này đã tăng 20% so với Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND.

5. Về chức danh, mức hỗ trợ hàng tháng cho người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố

Sở Nội vụ tiếp thu và giải trình làm rõ thêm như sau:

- Đối với ý kiến điều chỉnh mức hỗ trợ hàng tháng cho người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố đảm bảo không chênh lệch quá lớn. MTTQ đề xuất điều chỉnh 4 chức danh: chi hội trưởng chi hội phụ nữ, chi hội trưởng chi hội nông dân, chi hội trưởng chi hội cựu chiến binh, Bí thư đoàn thanh niên mức hỗ trợ 300.000đ/người/tháng, 3 chức danh: chi hội trưởng chi hội người cao tuổi, chi hội trưởng chi hội khuyến học, chi hội trưởng chi hội chữ thập đỏ mức hỗ trợ 200.000đ/người/tháng, Sở Nội vụ tiếp thu, theo hướng sẽ cân đối lại mức hỗ trợ hàng tháng cho người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố phù hợp với thực tế và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh.

- Đối với ý kiến xem xét bổ sung thêm 02 chức danh Phó Bí thư chi bộ và Phó Trưởng thôn (Phó Tổ trưởng tổ dân phố) là người tham gia trực tiếp hoạt động ở thôn, tổ dân phố, Sở Nội vụ giữ nguyên như dự thảo Nghị quyết. Lý do: Qua khảo sát của Sở Nội vụ tại các xã, phường, thị trấn và một số thôn, tổ dân phố, nhận được sự đồng tình cao khi quy định cụ thể 7 đối tượng này như dự thảo Nghị quyết, 7 đối tượng này cơ bản đã bao quát hết hoạt động ở thôn, tổ dân phố hiện nay, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của tỉnh. Theo báo cáo của các huyện, thành phố, hiện nay tổng số 9 đối tượng, gồm: Chi hội trưởng các Hội: Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh, Người cao tuổi, Khuyến học, Chữ thập đỏ; Bí thư Chi đoàn,; Phó bí thư chi bộ, Phó trưởng thôn (tổ phó) là 10.002 người, trong đó Phó bí thư chi bộ là 1.191 người, Phó trưởng thôn (tổ phó) là 256 người. Nếu bổ sung thêm Phó Bí thư chi bộ, Phó Trưởng thôn/tổ trưởng là người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và hỗ trợ hàng tháng sẽ tăng chi cho ngân sách địa phương khoảng 5 tỷ/năm, tỉnh không có khả năng cân đối kinh phí để thực hiện (do trung ương không phân bổ ngân sách để hỗ trợ cho các đối tượng này).

- Đối với ý kiến xem xét bổ sung quy định được hưởng mức phụ cấp hàng tháng theo chức danh người hoạt động không chuyên trách đối với 2 chức danh Chủ tịch Hội Cựu thanh niên xung phong và Chủ tịch Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin xã, phường, thị trấn (hoặc bố trí nguồn hỗ trợ kinh phí hỗ trợ hoạt động) nhằm động

viên, chia sẻ kịp thời, vì hiện nay số lượng các xã còn các chức danh này không nhiều, trong khi cán bộ Hội đa số tuổi đã cao, thời gian được hưởng chế độ ít (Hội Cựu thanh niên xung phong còn 53 xã, Hội Nạn nhân chất độc da cam còn 29 xã), Sở Nội vụ giải trình làm rõ thêm như sau: UBND tỉnh thống nhất chưa đưa 2 chức danh này vào dự thảo Nghị quyết, lý do: Do ngân sách địa phương còn hạn hẹp lên không mở rộng chức danh hưởng phụ cấp, nội dung hoạt động của hai hội này không nhiều (chủ yếu sơ kết, tổng kết năm, thăm hỏi ốm đau, hiếu hỷ), qua trao đổi với 1 số xã nếu mở rộng đối tượng hưởng phụ cấp, thì cấp xã sẽ khó khăn khi phải bố trí thêm chỗ làm việc cho chủ tịch hai tổ chức này..., qua tham khảo các tỉnh lân cận, không có tỉnh nào quy định 2 chức danh này là chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã để hưởng phụ cấp hàng tháng. Hiện nay, chức danh Chủ tịch Hội Nạn nhân chất độc da cam/Dioxin cấp huyện không có phụ cấp, nếu cấp xã có phụ cấp hàng tháng sẽ bất cập, gây tâm lý so sánh giữa cấp huyện và cấp xã, do vậy UBND tỉnh thống nhất giữ nguyên 13 chức danh kế thừa theo Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 của HĐND tỉnh, vì các chức danh này hiện đang hoạt động ổn định trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

6. Tại khoản 1 Điều 5 quy định “*Cán bộ, công chức cấp xã được kiêm nhiệm không quá 01 chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã hoặc ở thôn, tổ dân phố*”, đề nghị làm rõ trong thuyết minh, hiện nay trên địa bàn tỉnh có bao nhiêu cán bộ, công chức cấp xã thực hiện kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã hoặc ở thôn, tổ dân phố. Đồng thời, cần xem xét thêm vì hiện nay, khối lượng công việc chuyên môn của cán bộ, công chức xã khá lớn, nếu kiêm nhiệm thêm thì có đảm bảo chất lượng nhiệm vụ chuyên môn và hoạt động của chức danh được kiêm nhiệm không? Đánh giá từ thực tế đó để làm cơ sở xem xét có nên để cán bộ, công chức cấp xã thực hiện kiêm nhiệm chức danh cán bộ không chuyên trách hay không kiêm nhiệm.

Sở Nội vụ tiếp thu và giải trình làm rõ thêm như sau:

- Về căn cứ pháp lý: Căn cứ khoản 2 Điều 20 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP quy định cán bộ, công chức cấp xã kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố thì được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% mức phụ cấp quy định của chức danh kiêm nhiệm.

- Về cán bộ, công chức cấp xã kiêm nhiệm chức danh không chuyên trách ở cấp xã. Qua báo cáo của UBND các huyện, thành phố, hiện nay có 1.355 người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, trong đó bố trí chức danh riêng 798 người, chiếm 58,89%; cán bộ cấp xã kiêm nhiệm 49 người, chiếm 3,62%; công chức cấp xã kiêm nhiệm 73 người, chiếm 5,39%; người hoạt động không chuyên trách cấp xã kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách cấp xã khác 435 người, chiếm 32,1%.

Việc quy định được hưởng 100% mức phụ cấp kiêm nhiệm sẽ khuyến khích cán bộ, công chức cấp xã kiêm nhiệm thêm các chức danh không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, theo đó sẽ giảm số lượng đội ngũ không chuyên trách, nâng cao chất lượng hoạt động, nâng cao thu nhập chính đáng cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở. Do vậy, việc quy định cán bộ, công chức cấp xã được kiêm nhiệm các chức danh không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố là đúng quy định của pháp luật và tình hình thực tế của địa phương. Sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết, Sở Nội vụ sẽ tham mưu cho UBND tỉnh hướng dẫn cụ thể việc bố trí kiêm nhiệm các chức danh, đảm bảo hợp lý, đúng quy định của pháp luật, điều lệ đảng, điều lệ của các tổ chức.

7. Về chế độ bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế

Sở Nội vụ xin giải trình làm rõ thêm như sau:

- Đối với ý kiến quy định “*Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố được ngân sách tỉnh hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế bằng 4,5% mức lương cơ sở*”, vì đối tượng này không thuộc đối tượng được quy định trong Nghị định 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 và Nghị định 146/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ mà phải dùng ngân sách cấp tỉnh, trong khi mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế lại bằng mức hỗ trợ các đối tượng được quy định trong Nghị định 33 và Nghị định 146 (mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã là 4,5%). Nếu giữ mức hỗ trợ như trên thì cơ quan soạn thảo cần phân tích rõ hơn trong phần thuyết minh để làm cơ sở quyết định. Nội dung này Sở Nội vụ bảo lưu ý kiến về quy định người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố được ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế hộ gia đình. Theo Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế, những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố (Bí thư chi bộ, Trưởng thôn/Tổ trưởng, Trưởng Ban công tác Mặt trận) không phải đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế, tuy nhiên tại Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND, đối tượng này đã được ngân sách tỉnh hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế (theo báo cáo của các huyện, thành phố, hiện có 754 người đang được hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND, còn lại đã được hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo Nghị định số 146/2018/NĐ-CP). Do vậy, việc quy định người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố được Ngân sách tỉnh hỗ trợ 100% mức đóng là kế thừa chính sách của tỉnh được quy định tại Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương.

- Đối với ý kiến về chế độ hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế: cần quy định cụ thể đối với những người hoạt động không chuyên trách là cán bộ nghỉ hưu đã có chế độ bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế thì không được hỗ trợ để đảm bảo tính chặt chẽ của Nghị quyết. Nội dung này Sở Nội vụ giải trình làm rõ thêm như sau: Căn cứ khoản 4 Điều 38 Nghị định số 33/2023, quy định: Cán bộ cấp xã là người đang hưởng chế độ hưu trí hoặc trợ cấp mất sức lao động, ngoài lương hưu hoặc trợ cấp mất sức lao động hàng tháng hiện hưởng được xếp, hưởng lương và các chế độ phụ cấp theo chức vụ hiện đảm nhiệm quy định tại Nghị định này và không phải đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, vì vậy, tại dự thảo Nghị quyết không cần phải quy định lại.

8. Về điều khoản chuyển tiếp

Đối với ý kiến nghiên cứu sắp xếp lại một số chức danh cho tinh gọn hơn (ví dụ: các chức danh Trưởng ban bảo vệ dân phố, phó Ban bảo vệ dân phố, ủy viên Ban bảo vệ dân phố có thể giảm) để tinh gọn bộ máy cán bộ ở cơ sở và tăng mức hỗ trợ cho các đối tượng khác.

Sở Nội vụ giải trình làm rõ thêm như sau: Theo dự thảo Nghị quyết đã đưa 02 chức danh Trưởng, Phó Ban bảo vệ dân phố (đối với phường, thị trấn) ra khỏi Nghị quyết, tuy nhiên Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở vừa được Quốc hội thông qua trong tháng 12/2023, hiện nay chưa có quy định mới về chế độ, chính sách cho các đối tượng này, do vậy đưa các chức danh này vào điều khoản chuyển tiếp và tiếp tục được hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương cho đến khi có quy định mới về chế độ, chính sách cho các đối tượng này, sau khi Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở có hiệu lực thi hành và các văn bản hướng dẫn luật có liên quan được ban hành, việc sắp xếp, tinh gọn một số chức danh như đề nghị thuộc thẩm quyền của Công an tỉnh, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trên đây là tiếp thu, giải trình phản phản biện của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh về hồ sơ dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh Bắc Kạn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Ban Giám đốc Sở (biết);
- Lưu: VT, XDCQ&CTTN, N.Hải.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Văn Yên